

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/ 2016/ NQ- UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 361/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Tống Xuân Đ, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Y, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Tống Thị T , sinh năm 1989

Địa chỉ: Phố L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn là có căn cứ, nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T .

[2]. Về con chung: Anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét đây là tự nguyện của anh chị nên công nhận sự thỏa thuận của anh Đ và chị T .

[4]. Về lệ phí: Anh Đ và chị T thỏa thuận anh Đ chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng, xét đây là sự tự nguyện của anh chị nên chấp nhận.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T.

- Về con chung: Anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T không có con chung

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Tống Xuân Đ và chị Tống Thị T không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của anh Đ, chị T, anh Đ chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/000 2230 ngày 07/ 9/2022 anh Đ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- THADS TPTH;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt

